

CHUBB®

Sản phẩm
**Bảo hiểm Sức khỏe
Bệnh hiểm nghèo
mở rộng**

Tài liệu giới thiệu sản phẩm



CHUBB®

Trong kỷ nguyên y học hiện đại, việc phát hiện sớm và điều trị thành công các căn bệnh hiểm nghèo đã trở nên khả thi hơn bao giờ hết. Một khi đối mặt với rủi ro bệnh tật, việc chuẩn bị đủ nguồn lực tài chính là điều rất cần thiết để có thể nắm bắt những cơ hội vàng, lựa chọn liệu trình điều trị tiên tiến nhất và vững tâm phục hồi mà không phải lo lắng về gánh nặng chi phí hay sự gián đoạn thu nhập.

Với các quyền lợi bảo hiểm vượt trội và danh sách bệnh hiểm nghèo được mở rộng, Sản phẩm Bảo hiểm Sức khỏe - Bệnh hiểm nghèo mở rộng chính là giải pháp bảo hiểm thiết thực đem lại cho bạn sự chủ động tài chính trong hành trình bảo vệ sức khỏe và ước mơ của bản thân và gia đình thân yêu.



Ưu điểm nổi bật

**Mở rộng độ tuổi
bảo vệ:** Bảo vệ từ
1 tháng tuổi đến
85 tuổi

Bảo vệ toàn diện
với danh sách Bệnh
hiểm nghèo lên tới
137 bệnh

**Chi trả nhiều lần,
lên đến 530%**
Mệnh giá Bảo hiểm
trước rủi ro Bệnh
hiểm nghèo

Linh hoạt hơn
với hai lựa chọn
bảo vệ: Cơ bản và
Nâng cao

CHUBB®



Thông tin chung



**Tuổi
tham gia**

Từ 1 tháng tuổi
đến 65 tuổi



**Tuổi tối đa khi kết thúc
sản phẩm bảo hiểm**

85 tuổi



**Thời hạn
bảo hiểm**

Là 01 năm và có thể
tái tục hàng năm



**Thời hạn
đóng phí**

Bằng Thời hạn
bảo hiểm



Định kỳ đóng phí

Tháng, quý, nửa năm
hoặc năm



Thời gian chờ

90 ngày kể từ Ngày
hiệu lực của sản phẩm
bảo hiểm

CHUBB®

Tóm tắt Quyền lợi Bảo hiểm

- MGBH: Mệnh giá Bảo hiểm
- NĐBH: Người được Bảo hiểm
- BHN: Bệnh hiểm nghèo





Lựa chọn Cơ bản

Quyền lợi bảo hiểm Bệnh hiểm nghèo giai đoạn cuối

Tối đa 500% MGBH

nếu NĐBH được chẩn đoán mắc BHN thuộc
Danh sách BHN giai đoạn cuối được bảo hiểm

Nhóm 1
UNG THƯ

100%
MGBH

Nhóm 2
TẠNG CHỦ

100%
MGBH

Nhóm 3
HỆ TUẦN HOÀN

100%
MGBH

Nhóm 4
**HỆ THẦN KINH
XƯƠNG KHỚP**

100%
MGBH

Nhóm 5
BHN KHÁC

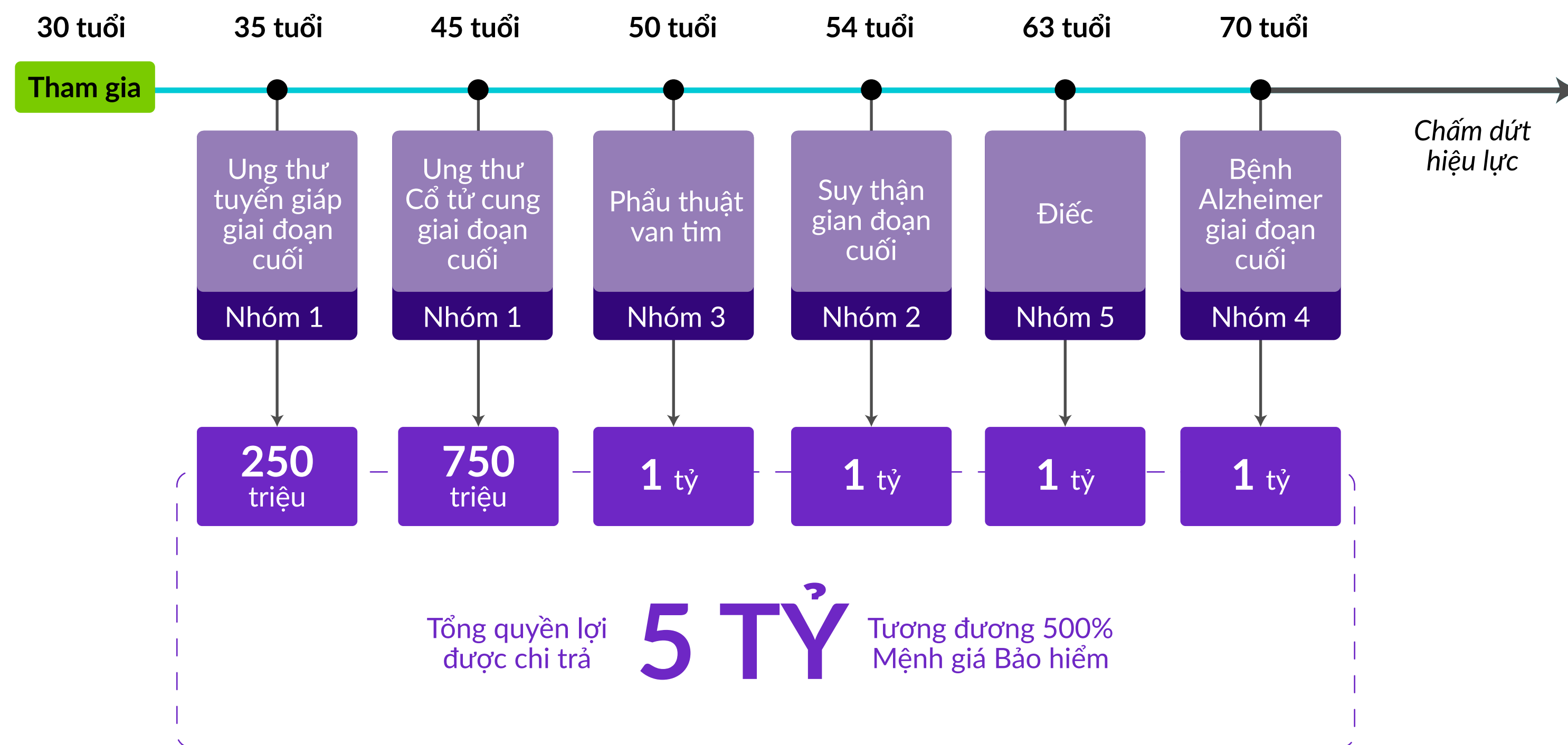
100%
MGBH

Đối với Ung thư tuyến giáp giai đoạn cuối:
chi trả **25% MGBH**, tối đa **250 triệu đồng**;

CHUBB®

Minh họa Quyền lợi Bảo hiểm

- Sản phẩm Bảo hiểm Sức khỏe - Bệnh hiểm nghèo Mở rộng
- Lựa chọn Cơ bản
- MGBH: 1 tỷ đồng



Đơn vị: Đồng

CHUBB



Lựa chọn Nâng cao

Quyền lợi bảo hiểm **Bệnh hiểm nghèo dành cho trẻ em**

25% MGBH, tối đa 500 triệu đồng nếu NĐBH được chẩn đoán mắc BHN thuộc Danh sách BHN dành cho trẻ em.

Chỉ chi trả 1 lần.



Quyền lợi bảo hiểm **Bệnh hiểm nghèo giai đoạn đầu**

Tối đa **125% MGBH** nếu NĐBH được chẩn đoán mắc BHN thuộc Danh sách BHN giai đoạn cuối được bảo hiểm.

- Nhóm 1 – Ung thư: **25% MGBH**
- Nhóm 2 – Tạng chủ: **25% MGBH**
- Nhóm 3 – Hệ tuần hoàn: **25% MGBH**
- Nhóm 4 – Hệ thần kinh – Cơ xương khớp: **25% MGBH**
- Nhóm 5 – BHN khác: **25% MGBH**

Mỗi Nhóm bệnh được chi trả tối đa 500 triệu đồng.
Đối với Ung thư tuyến giáp giai đoạn đầu: chi trả tối đa 250 triệu đồng.



CHUBB®



Lựa chọn
Nâng cao

Quyền lợi
bảo hiểm
Bệnh hiểm nghèo
giai đoạn cuối

Tối đa 500% MGBH

nếu NĐBH được chẩn đoán mắc BHN thuộc
Danh sách BHN giai đoạn cuối được bảo hiểm

Nhóm 1
UNG THƯ

100%
MGBH

Nhóm 2
TẠNG CHỦ

100%
MGBH

Nhóm 3
HỆ TUẦN HOÀN

100%
MGBH

Nhóm 4
HỆ THẦN KINH
XƯƠNG KHỚP

100%
MGBH

Nhóm 5
BHN KHÁC

100%
MGBH

Đối với Ung thư tuyến giáp giai đoạn cuối: chi trả **25% MGBH**, tối đa **250 triệu đồng**;

⊕ **Quyền lợi hỗ trợ đặc biệt: 5% MGBH, tối đa 250 triệu đồng** nếu Chubb Life chấp thuận chi trả QL BH Bệnh hiểm nghèo giai đoạn cuối cho NĐBH được chẩn đoán mắc Bệnh Ung thư đe dọa tính mạng.

Lưu ý chung

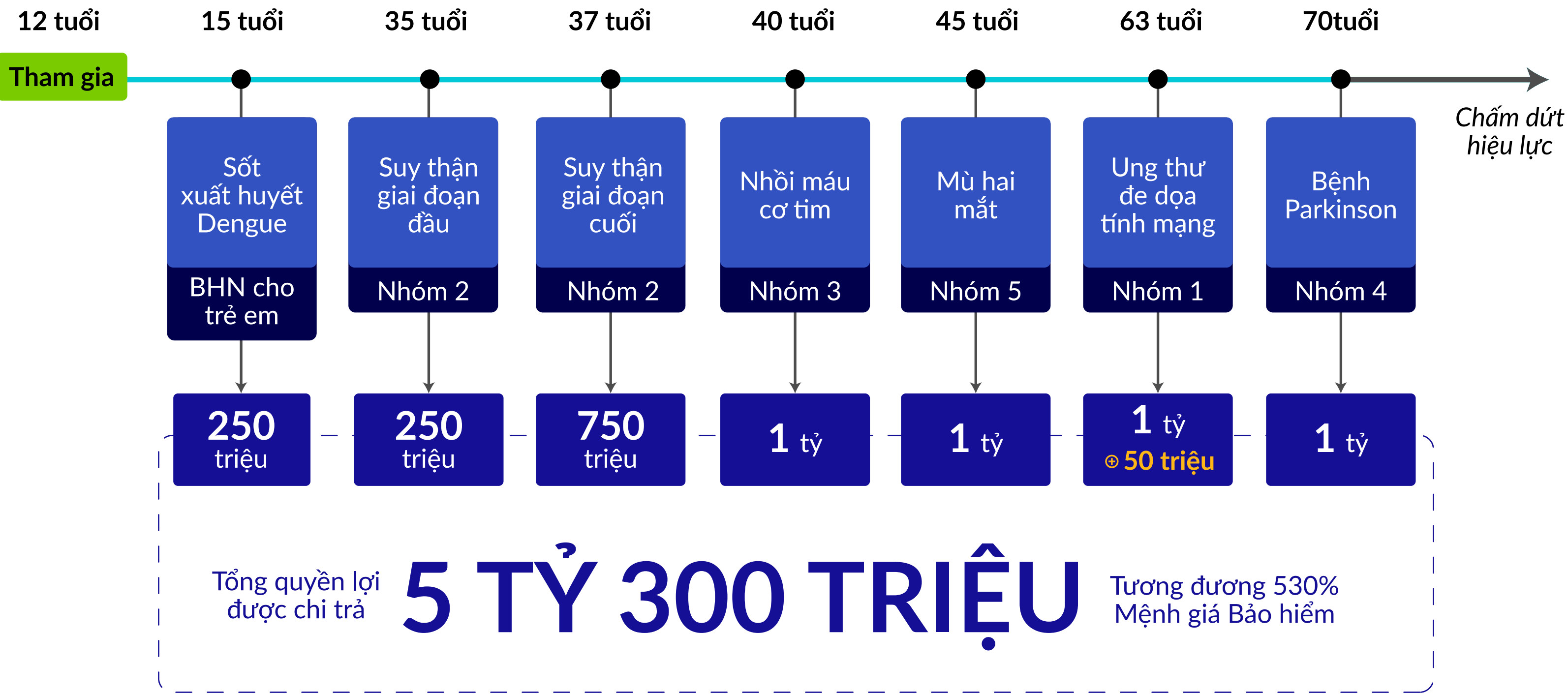
- Để được chi trả quyền lợi bảo hiểm, NĐBH vẫn còn sống ít nhất 14 ngày kể từ ngày Bệnh hiểm nghèo được chẩn đoán xác định.
- Khoảng thời gian tối thiểu giữa 02 lần chẩn đoán mắc Bệnh hiểm nghèo giai đoạn cuối liên tiếp nhau là 12 tháng.
- Trong trường hợp NĐBH được chẩn đoán mắc Bệnh hiểm nghèo trước khi đạt 04 Tuổi, MGBH sẽ được điều chỉnh theo tỷ lệ tương ứng.
- Đối với Lựa chọn Nâng cao: trước khi chi trả Quyền lợi bảo hiểm Bệnh hiểm nghèo giai đoạn cuối, Chubb Life sẽ trừ đi Số tiền Bảo hiểm đã chi trả cho Quyền lợi bảo hiểm Bệnh hiểm nghèo giai đoạn đầu trong cùng một Nhóm bệnh (nếu có).



CHUBB®

Minh họa Quyền lợi Bảo hiểm

- Sản phẩm Bảo hiểm Sức khỏe - Bệnh hiểm nghèo mở rộng
- Lựa chọn Nâng cao
- MGBH: 1 tỷ đồng



⊕ Quyền lợi Hỗ trợ đặc biệt

Đơn vị: Đồng

Danh sách Bệnh hiểm nghèo được bảo hiểm

Bệnh hiểm nghèo dành cho trẻ em

1. Bệnh viêm khớp dạng thấp thể nặng ở trẻ em (Bệnh Still)
2. Bệnh Kawasaki
3. Bệnh van tim hậu thấp
4. Bệnh béo phì ở tuổi vị thành niên (cần phẫu thuật)
5. Bệnh tạo xương bất toàn
6. Bệnh bạch hầu hô hấp
7. Bệnh đái tháo đường phụ thuộc Insulin
8. Hội chứng thận hư tái phát thể nặng
9. Sốt xuất huyết Dengue
10. Bệnh tay chân miệng mức độ nặng

Bệnh hiểm nghèo giai đoạn đầu

Nhóm 1 – Ung thư

1. Ung thư biểu mô tại chỗ (Carcinoma in situ)
2. Ung thư tuyến giáp giai đoạn đầu
3. Ung thư mô đệm đường tiêu hóa - GIST
4. Ung thư biểu mô tại chỗ hoặc ung thư giai đoạn đầu của các cơ quan đã được phẫu thuật tận gốc
5. Thiếu máu bất sản có khả năng hồi phục
6. Hội chứng rối loạn sinh tủy hoặc xơ tủy

Nhóm 2 – Tạng chủ

7. Phẫu thuật cắt bỏ một thận
8. Bệnh thận mạn tính (giai đoạn đầu)
9. Ghép ruột non
10. Ghép giác mạc
11. Phẫu thuật cắt bỏ một bên phổi
12. Đặt màng lọc tĩnh mạch chủ
13. Xơ gan
14. Phẫu thuật gan
15. Viêm tụy hoại tử xuất huyết cấp tính
16. Bệnh Crohn có lỗ rò, tắc nghẽn hoặc thủng đường ruột
17. Lupus ban đỏ hệ thống dạng nhẹ
18. Hen suyễn nặng
19. U tủy thượng thận được điều trị bằng phẫu thuật

Nhóm 3 – Hệ tuần hoàn

- 20. Cấy máy tạo nhịp tim
- 21. Cấy máy khử rung tim
- 22. Nong mạch vành
- 23. Ghép cầu nối trực tiếp động mạch vành xâm lấn tối thiểu (MIDCAB)
- 24. Bệnh động mạch vành thể nhẹ
- 25. Phẫu thuật xâm lấn tối thiểu động mạch chủ
- 26. Phình động mạch chủ không có triệu chứng
- 27. Nong tạo hình van tim qua da
- 28. Phẫu thuật cắt màng ngoài tim
- 29. Tăng áp lực động mạch phổi giai đoạn sớm
- 30. Phẫu thuật phì đại cơ tim
- 31. Điều trị chỗ hẹp hoặc tắc động mạch vành bằng liệu pháp tái thông mạch cơ tim bằng laser
- 32. Viêm màng ngoài tim co thắt cần phẫu thuật
- 33. Thay van tim qua da hoặc sửa van tim qua da

Nhóm 4 - Hệ thần kinh – Cơ xương khớp

34. Phẫu thuật động mạch cảnh
35. Đặt dẫn lưu não thất
36. Hôn mê trên 48 giờ
37. Phẫu thuật cắt bỏ khối u tuyến yên
38. Phẫu thuật máu tụ dưới màng cứng
39. Phẫu thuật xâm lấn tối thiểu dị dạng động tĩnh mạch não/phình động mạch não
40. Mất một chi
41. Bệnh hoặc tổn thương tủy sống gây rối loạn chức năng của ruột và bàng quang
42. Chấn thương tủy sống cổ do Tai nạn dẫn đến liệt 1 chi
43. Loãng xương có gãy xương
44. Bệnh Parkinson mức độ vừa phải
45. Bệnh Alzheimer giai đoạn sớm
46. Viêm màng não nhiễm khuẩn phục hồi hoàn toàn
47. Viêm tủy do lao
48. Viêm màng não do lao
49. Phẫu thuật huyết khối xoang hang
50. Bệnh xơ cứng rải rác giai đoạn sớm
51. Động kinh thể nặng
52. Viêm não do virus phục hồi hoàn toàn
53. Phẫu thuật cắt bỏ u màng não tủy sống
54. Bệnh thần kinh vận động thể nhẹ
55. Điều trị đột quỵ bằng nong và đặt stent động mạch cảnh
56. Bệnh nhược cơ ít nghiêm trọng
57. Sốt bại liệt ít nghiêm trọng

Nhóm 5 - Bệnh hiểm nghèo khác

- 58. Phẫu thuật cấy ghép ốc tai
- 59. Mất thị lực 1 mắt
- 60. Chấn thương đầu do Tai nạn cần phẫu thuật mở hộp sọ
- 61. Mở khí quản vĩnh viễn (hoặc tạm thời)
- 62. Bệnh xơ cứng bì tiến triển giai đoạn sớm
- 63. Teo dây thần kinh thị giác

Bệnh hiểm nghèo giai đoạn cuối

Nhóm 1 – Ung thư

1. Ung thư đe dọa tính mạng
2. Ung thư tuyến giáp giai đoạn cuối
3. Suy tủy
4. Ghép tủy xương
5. Ban xuất huyết giảm tiểu cầu miễn dịch
6. Ung thư di căn lên não

Nhóm 2 – Tạng chủ

7. Suy thận giai đoạn cuối
8. Ghép tạng chủ
9. Bệnh phổi giai đoạn cuối
10. Bệnh gan giai đoạn cuối
11. Viêm gan siêu vi thể tối cấp
12. Viêm gan tự miễn mạn tính
13. Viêm tụy mạn tính tái phát
14. Viêm thận do bệnh Lupus ban đỏ hệ thống
15. Xơ phổi nghiêm trọng
16. Hội chứng urê huyết tan máu
17. Viêm loét đại tràng được điều trị cắt bỏ toàn bộ đại tràng
18. Bệnh Crohn có đường rò
19. Suy tuyến thượng thận mạn tính

Nhóm 3 – Hệ tuần hoàn

- 20. Nhồi máu cơ tim
- 21. Phẫu thuật bắc cầu động mạch vành
- 22. Bệnh động mạch vành nghiêm trọng
- 23. Phẫu thuật động mạch chủ
- 24. Phẫu thuật van tim
- 25. Viêm nội tâm mạc nhiễm khuẩn
- 26. Tăng áp động mạch phổi nguyên phát
- 27. Tăng áp động mạch phổi thứ phát
- 28. Hội chứng Eisenmenger nghiêm trọng

Nhóm 4 - Hệ thần kinh – Cơ xương khớp

- 29. Tai biến mạch máu não
- 30. Hôn mê trên 96 giờ
- 31. U não
- 32. Phẫu thuật não
- 33. Phình động mạch não cần phẫu thuật
- 34. Cắt cụt các chi
- 35. Liệt hoàn toàn các chi do chấn thương tủy sống
- 36. Gãy cột sống do Tai nạn
- 37. Thương tật vĩnh viễn sau chấn thương đầu
- 38. Liệt tay chân
- 39. Loãng xương nặng
- 40. Bệnh Parkinson
- 41. Alzheimer/Chứng mất trí nhớ nghiêm trọng
- 42. Viêm não
- 43. Bệnh viêm màng não do vi khuẩn kèm di chứng thần kinh

Hệ thần kinh – Cơ xương khớp (tiếp)

- 44. Bệnh thần kinh vận động
- 45. Bệnh xơ cứng rải rác từng đám
- 46. Liệt trên nhân tiến triển
- 47. Bệnh Creutzfeldt-Jakob
- 48. Sốt bại liệt
- 49. Bệnh nhược cơ
- 50. Hội chứng mất vỏ não
- 51. Phẫu thuật điều trị chứng vẹo cột sống vô căn
- 52. Viêm khớp dạng thấp nặng
- 53. Bệnh phù chân voi
- 54. Viêm cân cơ hoại tử
- 55. Hội chứng Guillain-Barre
- 56. Bệnh dại

Nhóm 5 – Bệnh hiểm nghèo khác

- 57. Mất thính lực hoàn toàn (điếc)
- 58. Mùi hai mắt
- 59. Mất thanh
- 60. Bồng độ 3
- 61. Bệnh xơ cứng bì tiến triển
- 62. Nhiễm HIV do truyền máu
- 63. Nhiễm HIV do tai nạn nghề nghiệp
- 64. Điều trị tại khoa Hồi sức tích cực - chống độc (ICU) từ 10 ngày cần thở máy xâm nhập**

Các trường hợp loại trừ trách nhiệm bảo hiểm

- a) Các bệnh lý bẩm sinh ngoại trừ các Bệnh được liệt kê trong Danh sách Bệnh hiểm nghèo được bảo hiểm;
- b) Nhiễm HIV, bị AIDS, hoặc những bệnh liên quan đến HIV/AIDS, ngoại trừ trường hợp nhiễm HIV trong khi thực hiện nhiệm vụ tại nơi làm việc như là một nhân viên y tế hoặc công an, cảnh sát;
- c) Ảnh hưởng của ma túy, các chất kích thích khác (trừ trường hợp có chỉ định của Bác sĩ và không trái với quy định của pháp luật);
- d) Tự tử hoặc mưu toan tự tử hoặc cố tình tự gây thương tích dù đang ở trong bất kỳ trạng thái tinh thần tỉnh táo hay bị mất trí;
- e) Người được Bảo hiểm mắc Bệnh hiểm nghèo do hậu quả của việc điều khiển xe (i) vượt quá tốc độ quy định theo pháp luật về trật tự, an toàn giao thông đường bộ từ 05 km/h trở lên hoặc (ii) trong máu hoặc hơi thở có nồng độ cồn vượt quá trị số bình thường theo hướng dẫn của Bộ Y tế;
- f) Tham gia các hoạt động hàng không, trừ khi với tư cách là hành khách hoặc thành viên của phi hành đoàn trên các chuyến bay thường lệ;
- g) Tham gia các hoạt động thể thao mạo hiểm;
- h) Hành vi bán mô hoặc bộ phận cơ thể người;
- i) Tham gia các đợt điều trị thử nghiệm không liên quan đến việc điều trị hay chữa trị bệnh tật hoặc chấn thương hoặc bất kỳ việc điều trị hay chữa trị nào theo y khoa là không cần thiết;
- j) Hành vi cố ý của Người được Bảo hiểm, Bên mua Bảo hiểm hoặc Người thụ hưởng;
- k) Bệnh có sẵn;
- l) Bệnh hiểm nghèo được chẩn đoán xác định, được hướng dẫn điều trị hoặc các chứng cứ y khoa cho thấy Người được Bảo hiểm đã có chẩn đoán, hướng dẫn điều trị trong Thời gian chờ;
- m) (Các) trường hợp loại trừ trách nhiệm bảo hiểm bổ sung theo thông báo của Chubb Life cho Bên mua Bảo hiểm do Người được Bảo hiểm được Chubb Life chấp nhận bảo hiểm có điều kiện.

CHUBB®

*** Đây là sản phẩm bảo hiểm của Công ty TNHH Bảo hiểm Nhân thọ Chubb Việt Nam ("Chubb Life"), không phải là sản phẩm của đối tác phân phối. Việc tham gia sản phẩm bảo hiểm không phải là yêu cầu bắt buộc để thực hiện hay hưởng một dịch vụ nào khác của đối tác phân phối. Tài liệu này chỉ giới thiệu tóm tắt các đặc điểm, thông tin cơ bản của sản phẩm. Vui lòng tham khảo thông tin chi tiết về quyền lợi bảo hiểm và các loại trừ bảo hiểm tại Quy tắc và Điều khoản của sản phẩm được đăng tải trên website của Chubb Life (<https://life.chubb.com/vn>)



CHUBB®

Công ty TNHH BHNT Chubb Việt Nam

Tầng 21, Tòa nhà Sun Wah,
115 Nguyễn Huệ, Phường Sài Gòn, Tp. Hồ Chí Minh,
Việt Nam

Điện thoại: (+84 28) 3827 8989

Fax: (+84 28) 3821 9000

Đường dây nóng: (+84 28) 3827 8123

<https://life.chubb.com/vn>



Website



eCard



Fanpage



Youtube



Zalo